

# KINH TẾ NHẬT BẢN 2017: Một số đặc điểm nổi bật, triển vọng và tác động

Trần Ngọc Nhật\*

Tóm tắt:

**Từ khóa:** Nhật Bản, Kinh tế, Chính sách, Đánh giá, Triển vọng, Tác động.

Janapan, economic, policy, assess, prospects, impact.

Năm 2017, nền kinh tế Nhật Bản tiếp tục tăng trưởng với tốc độ vừa phải. Xuất khẩu tăng, nhờ sự hồi phục trong thương mại quốc tế kể từ giữa năm 2016, đã góp phần thu hút đầu tư kinh doanh. Đầu tư nhà ở cũng tăng trưởng mạnh mẽ trong bối cảnh lãi suất cực thấp. Tuy nhiên, tình trạng thiếu lao động ngày càng gia tăng do dân số trong độ tuổi lao động ngày càng tụt giảm dẫn đến việc duy trì tăng trưởng việc làm gặp nhiều khó khăn vẫn còn là một thách thức lớn đối với Nhật Bản<sup>1</sup>. Chính sách Abenomics giai đoạn 1 của Thủ tướng Shinzo Abe với 3 mũi tên (kích thích tài chính, nới lỏng tiền tệ, và cải cách cơ cấu) đã tỏ ra có hiệu quả với hai mũi tên đầu còn mũi tên thứ ba vẫn chưa phát huy tác dụng. Abenomics giai đoạn 2 được đưa ra năm 2015 với 3 mũi tên mới (nền kinh tế mạnh, hỗ trợ các gia đình và trẻ em, và an sinh xã hội) đã bước đầu phát huy tác dụng trong hai năm qua với biểu hiện rõ nhất là sự cải thiện trong tốc độ tăng trưởng GDP và xuất khẩu; và đặc biệt là uy tín chính trị của Thủ tướng Shinzo Abe ngày càng được củng cố với việc liên minh đảng cầm quyền của ông đã thắng lợi vang dội trong cuộc bầu cử quốc hội vào cuối năm 2017 và ông đã được bầu lại làm Thủ tướng Nhật Bản nhiệm kỳ thứ 3. Bài viết này sẽ tập trung phân tích một số đặc điểm nổi bật của kinh tế Nhật Bản năm 2017, đánh giá triển vọng kinh tế Nhật Bản trong thời gian tới và những tác động đến khu vực và Việt Nam.

## 1. Một số đặc điểm nổi bật của kinh tế Nhật Bản năm 2017

### *a. Tốc độ tăng trưởng GDP tiếp tục trên đà phục hồi kể từ năm 2015*

Về cơ bản, năm 2017 kinh tế Nhật Bản đã có sự cải thiện đáng kể về tốc độ tăng trưởng so với năm 2016. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tính theo quý luôn theo xu hướng tăng lên, quý sau cao hơn quý trước. Tốc độ tăng trưởng GDP trung bình cả năm đạt 2,11%. Trong đó, Quý 1: 1,1%; Quý 2: 1,9%; Quý 3: 2,4%; Quý 4: 2,4% (Biểu đồ 1).

### **Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP hàng năm**

---

\* Th.S. Viện nghiên cứu Đông Bắc Á

<sup>1</sup> Abenomics and the Japanese Economy, 10/2/2017, <https://www.cfr.org/backgrounder/abenomics-and-japanese-economy>



Nguồn: <https://tradingeconomics.com/japan/gdp-growth-annualized>

Các số liệu đã cho thấy nền kinh tế Nhật Bản đang trên đà phục hồi kể từ năm 2015, đánh dấu giai đoạn tăng trưởng dài nhất trong hơn 15 năm của nước này với bảy quý tăng trưởng liên tiếp, kể từ Quý 2/2016. Nhu cầu trong nước, đặc biệt là tiêu dùng cá nhân và đầu tư tư nhân, là động lực chính thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế. Thêm vào đó, các dự án đầu tư công đang được tiến hành kể từ đầu năm 2016 cũng có những đóng góp nhất định cho sự tăng trưởng này<sup>2</sup>. Tuy nhiên, bước sang Quý 1/2018, tốc độ tăng trưởng GDP của Nhật Bản đã giảm nhẹ, chỉ đạt 1,6%, cho thấy những động lực thúc đẩy tăng trưởng đã bắt đầu suy giảm.

#### ***b. Cán cân thương mại được cải thiện rất đáng kể***

Năm 2017 cũng là một năm thành công trong lĩnh vực thương mại quốc tế của Nhật Bản. Cán cân thương mại của quốc gia này đã có sự cải thiện rất đáng kể khi có tới 10/12 tháng cán cân thương mại luôn ở mức thặng dư<sup>3</sup>. Mức thặng dư thương mại cao nhất trong năm được ghi nhận là 804,526 tỷ yên vào tháng 2/2017, tăng vọt từ mức thâm hụt hơn 1.000 tỷ yên trong tháng 1/2017 (Biểu đồ 2). Thặng dư thương mại đã được duy trì trong hầu hết các tháng còn lại trong năm với các mức độ khác nhau (trừ tháng 5/2017 có sự thâm hụt nhẹ). Sự cải thiện trong cán cân thương mại đạt được là nhờ xuất khẩu tăng mạnh. Doanh thu từ các đơn đặt hàng của nước ngoài đã tăng đáng kể: máy móc tăng 22,9%; chất bán dẫn (54,7%); xây dựng (38,8%); điện (16,2%)... Kim ngạch xuất khẩu sang các thị trường trọng điểm đều tăng, đặc biệt là sang thị trường Trung Quốc: Trung Quốc (25,1%), Mỹ (13%); EU (13,3%) và Hàn Quốc (20,5%)<sup>4</sup>. Nhìn chung, các số liệu về thương mại trong năm 2017 đã cho thấy một sự khởi sắc trong các hoạt động thương mại quốc tế của Nhật Bản khi bức tranh này khá ảm đạm kể từ năm 2011. Tuy nhiên, xét trong trung hạn, nhiều chuyên gia đã dự báo sự cải thiện trong cán cân thương

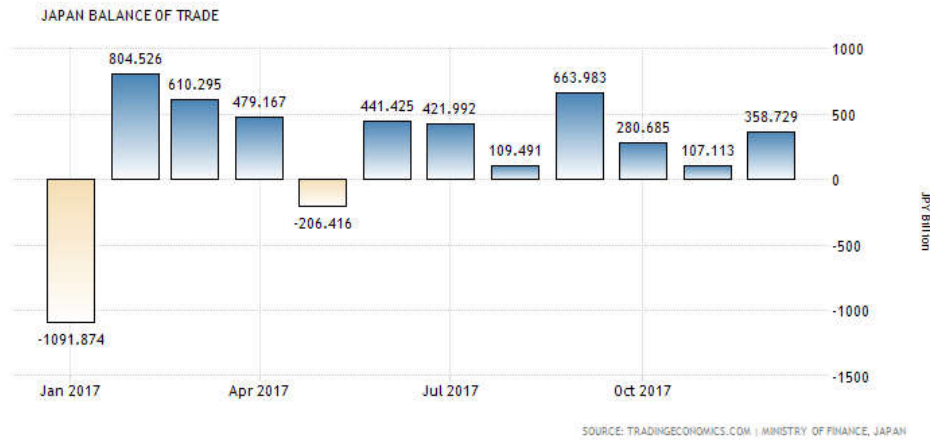
<sup>2</sup> Economy expands robustly in Q2, 14/8/2017, <http://www.focus-economics.com/countries/japan/news/gdp/economy-expands-robustly-in-q2>

<sup>3</sup> Healthy global demand propels exports in November, 18/12/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/trade/healthy-global-demand-propels-exports-in-november>

<sup>4</sup> <http://www.tradingeconomics.com/japan/balance-of-trade>

ại của Nhật Bản sẽ không bền vững bởi vì năng lực sản xuất tại nước này không tăng nhiều do thiếu lao động trẻ.

**Biểu đồ 2: Cán cân thương mại Nhật Bản năm 2017**



Nguồn: <https://tradingeconomics.com/articles/01242018004010.htm>

**c. Chỉ số niềm tin kinh doanh đạt mức cao nhất kể từ năm 2006**

Theo cuộc khảo sát doanh nghiệp Tankan của Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BoJ) công bố ngày 14/12/2017, các chỉ số niềm tin kinh doanh của các nhà sản xuất lớn ở Nhật Bản đã tăng vọt lên mức cao nhất kể từ năm 2009, đạt 26 điểm trong quý 4/2017 (Biểu đồ 3). Niềm tin kinh doanh của cả các nhà sản xuất nhỏ và phi sản xuất cũng tăng tương ứng lên 15 điểm và 9 điểm. Điều này cho thấy nền kinh tế Nhật Bản đã và đang trên đà phục hồi.

**Biểu đồ 3: Chỉ số niềm tin kinh doanh của Nhật Bản**



Nguồn: <https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/leading-indicators/tankan/>

Nhu cầu đối với hàng hoá Nhật Bản và lợi nhuận của công ty tăng cao đã tạo niềm tin kinh doanh cho các nhà sản xuất. Mặc dù chỉ báo về triển vọng kinh doanh trong giai

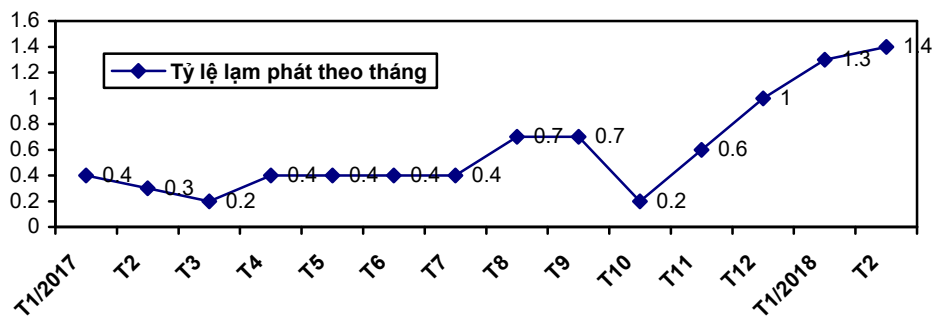
đoạn tiếp theo không thay đổi ở mức 19 điểm, nhưng nó vẫn là mức cao nhất kể từ năm 2009<sup>5</sup>.

Xét theo cơ cấu ngành, đa số các ngành công nghiệp sản xuất lớn đã có những cải thiện đáng kể đặc biệt là ngành hóa chất, dầu mỏ, và kim loại màu. Trong lĩnh vực phi sản xuất, sự cải thiện nổi bật được ghi nhận trong lĩnh vực dịch vụ cho thuê hàng hóa, bán buôn và thông tin.

**d. Tỷ lệ lạm phát tăng liên tục trong năm hứa hẹn đạt mục tiêu 2% theo lộ trình đã định**

Các số liệu thống kê đã cho thấy một sự cải thiện rất đáng kể về tỷ lệ lạm phát ở Nhật Bản trong năm 2017. Chỉ số lạm phát đã tăng vọt từ 0,4-0,7% trong các tháng trong năm lên 1,0% vào tháng 12/2017; 1,5%: tháng 1/2018; và 1,4%: tháng 2/2018<sup>6</sup>. Giá năng lượng tăng là một trong những nhân tố góp phần gia tăng tỷ lệ lạm phát ở Nhật Bản trong thời gian này. Giá năng lượng năm 2017 đã tăng 8,5% so với năm 2016 và do đó đã đóng góp 0,6 điểm % vào mức tăng chung của lạm phát. Tỷ lệ lạm phát gia tăng là điều đáng mừng. Đây có thể coi là một tin vui cho các nhà hoạch định chính sách của Nhật Bản. Với các chỉ số lạc quan này, cơ hội để đạt được mục tiêu lạm phát 2% trong 1-2 năm tới là rất khả quan, nếu nền kinh tế vẫn duy trì được quỹ đạo tăng trưởng hiện tại.

**Biểu đồ 4: Xu hướng lạm phát ở Nhật Bản (2017-2018)**



Nguồn số liệu: Brief overview of “Consumer Price Index”, <https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/inflation-and-prices/cpi/>

**2. Triển vọng kinh tế Nhật Bản năm 2018 và một số tác động**

**a. Triển vọng kinh tế Nhật Bản năm 2018**

<sup>5</sup> Healthy global demand boasts business sentiment in Q4, 15/12/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/business-confidence/healthy-global-demand-boasts-business-sentiment-in-q4>

<sup>6</sup> . <https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/inflation-and-prices/cpi/>

Growth is estimated to have picked up to 1.5% in 2017, aided by stronger international trade and fiscal stimulus. Although fiscal consolidation is set to resume in 2018, growth is projected to remain close to 1% in 2018 and 2019, as export growth remains robust. Employment is projected to peak in 2018 as the decline in the working-age population accelerates. Sustained above-potential growth will boost inflation to 1% in 2018 and around 1½ per cent in 2019 (excluding the impact of the increase in the consumption tax rate).

The Bank of Japan should maintain its expansionary monetary policy until the 2% inflation target is achieved. Structural reforms, including measures to improve corporate governance, facilitate the exit of non-viable firms and raise productivity in small firms, are key. Increasing female employment by expanding childcare and improving work-life balance is also essential to boost growth and help put the government debt ratio on a downward trend.

In contrast to household and corporate debt, government debt, which has surpassed 220% of GDP, the highest ever recorded in the OECD area, poses a serious risk. The debt burden is limited at present by negative interest rates on government bonds of less than ten years maturity, as a result of purchases by the Bank of Japan, which now owns 41% of the outstanding stock of government bonds. Achieving fiscal sustainability requires measures to durably strengthen economic growth and a more detailed consolidation path, including gradual hikes in the consumption tax rate and measures to control social spending in the face of rapid population ageing.

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), tăng trưởng kinh tế Nhật Bản dự kiến sẽ chậm lại khi hợp nhất tài chính trở lại vào năm 2018. Thâm hụt ngân sách dự kiến giảm xuống còn khoảng 3¼% GDP vào năm 2019. Tiền lương dự kiến sẽ tiếp tục tăng dần trong bối cảnh thắt chặt thêm thâm hụt thị trường lao động<sup>7</sup>. Nhu cầu mạnh mẽ từ các nước châu Á sẽ hỗ trợ tăng trưởng xuất khẩu. Mức lương tăng đáp ứng tình trạng thiếu lao động và tăng trưởng thương mại thế giới nhanh hơn dự kiến có thể dẫn đến tăng trưởng sản lượng mạnh hơn.

Rủi ro cản trở triển vọng tăng trưởng kinh tế Nhật Bản bao gồm căng thẳng về địa chính trị ở Đông Bắc Á và chủ nghĩa bảo hộ thương mại. Bên trong nước, mức nợ công cao kỷ lục của Nhật Bản là rủi ro hàng đầu. Mức nợ công của chính phủ Nhật Bản đã vượt qua 220% GDP, cao nhất trong các nước thuộc khu vực OECD. Tác động của nợ công cao đã được giảm bớt do lãi suất thấp. Cơ chế kiểm soát đường cong lợi suất của Ngân hàng đã giữ lợi tức trái phiếu chính phủ 10 năm gần như bằng không kể từ tháng 9 năm 2016, đồng thời cho phép ngân hàng trung ương mua trái phiếu chính phủ ở mức 80 nghìn tỷ yen (16% GDP)/năm. "Cam kết vượt qua lạm phát" của Ngân hàng Nhật Bản

---

<sup>7</sup> Japan - Economic forecast summary (November 2017), <http://www.oecd.org/eco/outlook/japan-economic-forecast-summary.htm>

hứa hẹn tiếp tục mở rộng cơ sở tiền tệ cho đến khi lạm phát CPI (không bao gồm thực phẩm tươi) vượt quá mục tiêu 2% và duy trì một cách ổn định. Chính sách nới lỏng tiền tệ nên tiếp tục duy trì cho đến khi mục tiêu lạm phát đạt được một cách bền vững. Tuy nhiên, một số nhà kinh tế cảnh báo rằng mức lãi suất âm, cũng như việc gia tăng mua tài sản sẽ làm hỏng hệ thống ngân hàng và có thể dẫn đến bong bóng đầu cơ. Theo OECD, kế hoạch củng cố tài chính vào năm 2018 nên chi tiết và cụ thể hơn để giảm tỷ lệ nợ công và đảm bảo sự tin tưởng vào tính bền vững tài chính của Nhật Bản, nếu không nó có thể gây nên những bất ổn cho khu vực tài chính và kinh tế thế giới.

Trong báo cáo khảo sát Kinh tế tháng 11/2017, OECD dự báo tăng trưởng kinh tế của Nhật Bản đạt 1,5% trong năm 2017. Tăng trưởng GDP dự kiến sẽ vẫn ở mức gần 1% vào năm 2018 và 2019, khi hoạt động xuất khẩu vẫn còn mạnh mẽ. Tỷ lệ việc làm được dự báo sẽ đạt đỉnh vào năm 2018 do sự suy giảm dân số trong độ tuổi lao động đang tăng nhanh. Tăng trưởng tiềm năng ở mức trên có thể đẩy lạm phát lên 1% vào năm 2018 và khoảng 1,5% vào năm 2019 (trừ tác động của việc gia tăng thuế tiêu thụ)<sup>8</sup>.

Trong khi đó, Ngân hàng Trung ương Nhật Bản vẫn rụt rè trong việc mở rộng chương trình nới lỏng tiền tệ. Tuy nhiên, triển vọng kinh tế đầy thách thức của Nhật Bản sẽ gây sức ép lên các cơ quan chức năng buộc họ phải có thêm hành động để vực dậy nền kinh tế. Ngân hàng Trung ương Nhật Bản dự đoán GDP nước này sẽ tăng trưởng 1,4% trong năm tài chính 2018, kết thúc vào tháng 3 năm 2019. Trong năm tài chính kế tiếp, BoJ dự đoán tăng trưởng GDP sẽ giảm xuống 0,7% do việc thực hiện tăng thuế doanh thu vào tháng 10 năm 2019<sup>9</sup>. Nhiều nhà phân tích cũng nhận định kinh tế Nhật Bản sẽ tiếp tục tăng trưởng vừa phải trong năm 2018 - 2019. Tờ FocusEconomics cho biết các chuyên gia dự đoán GDP của Nhật Bản sẽ tăng trưởng 1,2% vào năm 2018, và tăng 1,0% trong năm 2019<sup>10</sup>.

Nhìn chung, kinh tế Nhật Bản được dự báo sẽ tiếp tục xu hướng tăng trưởng vừa phải trong năm 2018 - 2019 khi thị trường lao động được cải thiện, thu nhập thực tế dự kiến tăng lên sẽ thúc đẩy chi tiêu của người tiêu dùng. Đồng yên tiếp tục suy yếu là động lực giúp duy trì tốc độ tăng trưởng xuất khẩu và thúc đẩy lạm phát đến gần hơn với mục tiêu 2%. Tuy nhiên các tổ chức quốc tế và các chuyên gia kinh tế đều nhận định rằng việc hoãn tăng thuế tiêu thụ đến năm 2019 sẽ khiến chính quyền của thủ tướng Shinzo Abe không thể đạt được mục tiêu thặng dư tài chính vào năm 2020, và do đó một kế hoạch củng cố tài chính chi tiết và đáng tin cậy là rất quan trọng và cần thiết đối với Nhật Bản. Ngân hàng Nhật Bản nên tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ siêu nới lỏng của mình cho đến khi đạt được mục tiêu lạm phát 2%. Cải cách cơ cấu, bao gồm các biện pháp cải thiện quy trình quản lý doanh nghiệp, loại bỏ các doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả và

---

<sup>8</sup> Japan - Economic forecast summary (November 2017),

<http://www.oecd.org/eco/outlook/japan-economic-forecast-summary.htm>

<sup>9</sup> Exports shore up economic growth in Q3, 15/11/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/gdp/exports-shore-up-economic-growth-in-q3>

<sup>10</sup> Japan Economic Growth, 21/11/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan>

---

nâng cao năng suất trong các doanh nghiệp nhỏ. Gia tăng việc làm cho phụ nữ thông qua việc mở rộng các hoạt động chăm sóc trẻ em, cải thiện cuộc sống và cân bằng việc làm cũng là điều cần thiết để thúc đẩy tăng trưởng và giúp giảm tỷ lệ nợ chính phủ.

## ***2.2. Tác động đến nền kinh tế toàn cầu***

Chính sách của ông Abe đã có tác động đáng kể đến nền kinh tế toàn cầu. Các nhà xuất khẩu như Đức và Trung Quốc đã đưa ra cảnh báo về cuộc chiến tiền tệ toàn cầu, hoặc giảm giá cạnh tranh, trong đó các nước có xu hướng làm suy yếu đồng tiền của họ để có lợi cho xuất khẩu. Các tranh chấp gần đây của Tokyo với Bắc Kinh trên các hòn đảo Diaoyu / Senkaku ở Biển Đông đã làm đổ vỡ mối quan hệ kinh tế giữa hai nước, và sự suy yếu của đồng yên càng làm gia tăng mối bất hòa. Danh tiếng hiếu chiến của ông Abe, cùng với việc sửa đổi hiến pháp hòa bình của Nhật Bản, đã khiến một số người cho rằng việc thúc đẩy hiệp định thương mại TPP là một cách để ngăn chặn Bắc Kinh.

Tổng thống Trump với tầm nhìn mới về thương mại toàn cầu và chính sách kinh tế hướng tới các cuộc đàm phán đa phương, càng làm phức tạp thêm các lựa chọn của ông Abe. Một số chuyên gia đã lập luận rằng việc Trump từ chối TPP và những lời chỉ trích của ông về các hoạt động thương mại của Nhật có thể gây bất an cho liên minh Mỹ-Nhật, một mối quan hệ mà ông Abe gọi là "nền tảng của chính sách đối ngoại Nhật Bản". Trump cũng đã chỉ trích nặng nề về việc đồng tiền của Nhật Bản thao túng thị trường thế giới.

Chính sách Abenomics cũng có ý nghĩa đối với các nền kinh tế khác, bao gồm cả khu vực đồng euro, đang phải vật lộn với giảm phát và tăng trưởng thấp. "Nó mang lại hy vọng cho các quốc gia khác", Ip của tờ Wall Street Journal cho biết. "Hầu như toàn bộ thế giới giàu có đang bị mắc kẹt trong một tình trạng bẫy thanh khoản lãi suất bằng không, và tôi nghĩ mọi người đều bị ám ảnh bởi khả năng không có cách nào khác ngoài việc đó. Nếu Nhật Bản cho thấy một cách thoát khỏi điều đó, nó sẽ rất đáng khích lệ."<sup>11</sup>

## ***2.3. Tác động đến Việt Nam***

Sau khi tái đắc cử Chủ tịch đảng Dân chủ tự do (LDP) cầm quyền, Thủ tướng Shinzo Abe đã công bố giai đoạn hai của chính sách Abenomics với những mục tiêu "đầy tham vọng". Việc các mục tiêu tham vọng của Abenomics giai đoạn 2 có đạt được không vẫn là một dấu hỏi lớn, tuy nhiên Abenomics phiên bản 2 có thể tạo được những ảnh hưởng tích cực đến kinh tế Việt Nam.

Một trong những điểm mà Việt Nam có tiềm năng hợp tác là dịch vụ chăm sóc người già. Chính sách kích thích kinh tế Abenomics giai đoạn 2 chú trọng phát triển các dịch vụ an sinh xã hội bao gồm cả dịch vụ chăm sóc người già. Do đó nhu cầu về điều dưỡng viên, hộ lý tại Nhật Bản ngày càng lớn<sup>12</sup>. Theo ông Đỗ Hải Nam – Phó Cục trưởng, Cục Quản lý lao động ngoài nước cho biết, Nhật Bản đang thiếu hụt thường xuyên khoảng 2.000 điều dưỡng viên mỗi năm. Ngoài ra, Nhật Bản thiếu hụt trầm trọng

<sup>11</sup> James McBride and Beina Xu, 10/2/2017, <https://www.cfr.org/background/abenomics-and-japanese-economy>

<sup>12</sup> Việt Nam ở đâu trong chính sách Abenomics phiên bản mới?, <http://vietstock.vn/2014/07/viet-nam-o-dau-trong-chinh-sach-abenomics-phien-ban-moi-761-354479.htm>

điều dưỡng viên và hộ lý trong 10 năm tới do tốc độ lão hoá dân số. Chương trình tuyển điều dưỡng viên sang Nhật làm việc do Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội) triển khai thực hiện từ năm 2012 với 138 ứng viên điều dưỡng, hộ lý, năm 2013 tăng lên với 179 ứng viên và năm 2014 với 180 ứng viên<sup>13</sup>. Theo nội dung bản ghi nhớ hợp tác về chế độ thực tập sinh kỹ năng (MOC) được hai nước Việt Nam – Nhật Bản ký ngày 6/6/2017 thì từ ngày 1/11/2017 – Nhật Bản chính thức tiếp nhận thực tập sinh Điều dưỡng Việt Nam<sup>14</sup>. Đây là cơ hội tốt cho người lao động ngành y tế sang Nhật học tập và làm việc, nâng cao trình độ chuyên môn.

Bên cạnh đó, tác động rõ ràng nhất mà chính sách Abenomics mang lại là giá trị đồng yen giảm dẫn đến số lượng ngày càng lớn của các doanh nghiệp Nhật Bản vào Đông Nam Á bởi vì chi phí nhân công ở các nền kinh tế khu vực này thấp trong khi Nhật Bản có dân số già, chi phí nhân công cao. Số liệu của UNCTAD cho thấy sau khi thực hiện chính sách Abenomics vào cuối năm 2012 đến nay, Nhật Bản đã đầu tư ra bên ngoài mỗi năm trên 100 tỉ USD, năm 2013 đầu tư ra bên ngoài của Nhật Bản đạt mức cao nhất là gần 140 tỉ USD<sup>15</sup>. Các khu vực mà doanh nghiệp Nhật đầu tư khá đa dạng nhưng quy mô đầu tư vào Đông Nam Á đang tăng rất mạnh. Theo báo cáo đầu tư 2014 của Tổ chức xúc tiến thương mại và đầu tư Nhật Bản (JETRO), lượng vốn FDI của Nhật Bản đầu tư vào ASEAN tăng 2,2 lần so với năm 2013, đạt 23,6 tỷ USD<sup>16</sup>. Trong 10 nước ASEAN, Việt Nam là thị trường thu hút FDI lớn thứ 4 của Nhật Bản nếu xét về số vốn đầu tư. Trong thời gian tới, đầu tư của Nhật Bản vào Việt Nam có khả năng tiếp tục tăng lên bởi vì các công ty Nhật Bản đang chuyển hướng đầu tư ra khỏi Trung Quốc do chi phí nhân công ở quốc gia này ngày càng cao và những căng thẳng ngày càng tăng giữa hai quốc gia về chủ quyền biển đảo. Theo nhận định của ông Hiroshi Yoneyama, Phó Ban Nghiên cứu Kinh tế Quốc tế, Cục nghiên cứu nước ngoài thuộc Tổ chức Xúc tiến Thương mại Nhật Bản (JETRO), với xu hướng chuyển hướng đầu tư ra khỏi Trung Quốc, Việt Nam là lựa chọn hàng đầu với các doanh nghiệp Nhật Bản bởi vì Việt Nam có nguồn nhân công tương đối rẻ so với các nước trong khu vực Đông Nam Á như Thái Lan và Philippin. Một ưu điểm khác nữa là về mặt địa lý, Việt Nam tiếp giáp với Trung Quốc, do đó các doanh nghiệp sản xuất ở Việt Nam sẽ dễ dàng kết nối với mạng lưới sản phẩm ở Trung Quốc so với các nước khác.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

---

<sup>13</sup> Thêm 180 điều dưỡng, hộ lý được sang Nhật Bản làm việc, <http://nhatban.net.vn/tin-tuc/1109-them-180-dieu-duong-ho-ly-duoc-sang-nhat-ban-lam-viec.html>

<sup>14</sup> Năm 2018, Nhật Bản thiếu hụt trầm trọng điều dưỡng viên, <http://jvnet.vn/dieu-duong/nam-2018-nhat-ban-thieu-hut-tram-trong-dieu-dung-vien>

<sup>15</sup> Xu hướng đầu tư ra nước ngoài của Nhật Bản, <http://fia.mpi.gov.vn/tinbai/4114/Xu-huong-dau-tu-ra-nuoc-ngoai-cua-Nhat-Ban>

<sup>16</sup> Xu hướng đầu tư ra nước ngoài của Nhật Bản, <http://fia.mpi.gov.vn/tinbai/4114/Xu-huong-dau-tu-ra-nuoc-ngoai-cua-Nhat-Ban>



1. Japan Cabinet Office, Monthly Economic Report, <http://www5.cao.go.jp/keizai3/getsurei-e/index-e.html>
2. The Japan Research Institute, Monthly Report of Prospects for Japan's Economy, , <http://www.jri.co.jp/english/periodical/report/>
3. Bank of Japan, Outlook for Economic Activity and Prices, , <http://www.boj.or.jp/en/mopo/outlook/index.htm/>  
<http://newsonjapan.com/html/newsdesk/article/114828.php>
1. Abenomics and the Japanese Economy, 10/2/2017, <https://www.cfr.org/backgrounder/abenomics-and-japanese-economy>
2. Economy expands robustly in Q2,14/8/2017, <http://www.focus-economics.com/countries/japan/news/gdp/economy-expands-robustly-in-q2>.
3. Exports shore up economic growth in Q3, 15/11/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/gdp/exports-shore-up-economic-growth-in-q3>.
4. Exports shore up economic growth in Q3, 15/11/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/gdp/exports-shore-up-economic-growth-in-q3>.
5. Healthy global demand propels exports in November, 18/12/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/trade/healthy-global-demand-propels-exports-in-november> <http://www.tradingeconomics.com/japan/balance-of-trade>
6. Industrial production rebounds in October, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/industry/industrial-production-rebounds-in-october>
7. October production report suggests a very mild expansion in Q4 2017, <https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/gdp-and-business-activity/industrial-production/>.
8. Healthy global demand boasts business sentiment in Q4, 15/12/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/business-confidence/healthy-global-demand-boasts-business-sentiment-in-q4>.
9. James McBride and Beina Xu, 10/2/2017, <https://www.cfr.org/backgrounder/abenomics-and-japanese-economy>.
10. Japan - Economic forecast summary (November 2017), <http://www.oecd.org/eco/outlook/japan-economic-forecast-summary.htm>
11. Exports shore up economic growth in Q3, 15/11/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan/news/gdp/exports-shore-up-economic-growth-in-q3>.
12. Japan Economic Growth, 21/11/2017, <https://www.focus-economics.com/countries/japan>

13. Japan: Consumer confidence jumps to over three-year high in December, <http://www.focus-economics.com/countries/japan/news/consumer-confidence/consumer-confidence-jumps-to-over-three-year-high-in>

14. Japan Unemployment Rate,

<https://www.japanmacroadvisors.com/page/category/economic-indicators/labor-markets/unemployment-rate/>

18. Economic indicators ,

<http://www.japanmacroadvisors.com/page/category/special-reports/abenomics-nearing-its-expiration-date/>

19. “Điềm xấu” cho Abenomics, <http://thegioi.baotintuc.vn/phan-tichnhandinh/diem-xau-cho-abenomics-20150820083552806.htm>

20. Nguyễn Tuyên (TTXVN/Vietnam+),06/01/16, Nhật Bản đang cân nhắc khả năng nói lỏng chính sách tiền tệ, <http://www.vietnamplus.vn/nhat-ban-dang-can-nhac-kha-nang-noi-long-chinh-sach-tien-te/364764.vnp>

21. Thủ tướng Nhật Bản và 3 mũ tên mới, <http://vov.vn/the-gioi/quan-sat/thu-tuong-nhat-ban-va-3-mui-ten-moi-445410.vov>